

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời đại

Lại Quốc Khánh *

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời đại có giá trị vô cùng to lớn và là một cơ sở góp phần làm nên những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam. Trong quá trình hoạt động thực tiễn phong phú, Hồ Chí Minh đã nhận thức được điểm mới của thời đại; luôn xem xét vấn đề dân tộc trong bối cảnh biến chuyển của thời đại; đứng ở tầm cao của những nhận thức sâu sắc về thời đại để giải quyết vấn đề dân tộc; đồng thời, coi việc giải quyết vấn đề dân tộc sẽ góp phần vào quá trình chuyển biến của thời đại.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; thời đại; dân tộc; Cách mạng Tháng Mười Nga.

1. Mở đầu

Năm 1911, Hồ Chí Minh rời Việt Nam ra đi với mục đích tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Người viết: “Tôi muốn ra nước ngoài xem, nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta”⁽¹⁾. Đối với Hồ Chí Minh *vấn đề dân tộc* là vấn đề cơ bản nhất. Về điều này Trần Văn Giàu đã viết: “cả cuộc đời dài cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, tư tưởng đầu tiên và tư tưởng sau cùng là giải phóng dân tộc, thì vấn đề cơ bản nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh đúng là: giải phóng dân tộc trước hết, giải phóng dân tộc trên hết. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh còn nhiều vấn đề căn bản khác nhưng đều xoay quanh vấn đề căn bản thứ nhất này”. Tuy nhiên, vấn đề dân tộc được Hồ Chí Minh giải quyết không tách rời với việc nhận thức về thời đại. Vì vậy, khi nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc thì cần tìm hiểu tư tưởng của Người về thời đại.

2. Hồ Chí Minh nói về ý nghĩa thời đại của cách mạng Tháng Mười Nga

Trước khi Cách mạng Tháng Mười Nga

nổ ra, với sự mẫn cảm thiên tài về thời cuộc cùng với sự thôi thúc từ những tri thức, kinh nghiệm tích lũy được trong quá trình hoạt động thực tiễn, Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến vấn đề thời đại. Ngay từ khi còn trẻ (độ 13 tuổi), Hồ Chí Minh đã có mong muốn được đi sang Phương Tây để tìm hiểu xem những gì ẩn đằng sau những chữ Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Rời Việt Nam năm 1911, trên hành trình đi tìm lời giải cho vấn đề dân tộc, Hồ Chí Minh đã suy tư về thân phận của những dân tộc có cùng cảnh ngộ như nhân dân Việt Nam; đã suy tư về những “giống người” bóc lột và bị bóc lột; đã cảm nhận về một tình hữu ái thật - tình hữu ái vô sản... Trong những năm đầu ở Châu Âu, Người đã viết thư trao đổi những suy nghĩ của mình với cụ Phan Chu Trinh khi đó đang ở Pháp: “Tiếng súng đang rền vang. Thây người đang phủ đất.

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, ĐT: 0903940998, Email: khanh.lq.uss@gmail.com.

(1) Trần Dân Tiên (1976), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.14.

Năm nước lớn đang đánh nhau. Chín nước đã vào vòng chiến. Cháu bỗng nhớ cách đây vài tháng, cháu đã nói với Bác về cơn giông sắp động. Số mệnh sẽ còn dành cho chúng ta nhiều bất ngờ và không thể nói trước được ai sẽ thắng. Các nước trung lập còn đang lưỡng lự và các nước tham chiến không thể đoán biết được ý đồ của họ. Tình hình diễn ra là ai thò mũi vào thì chỉ có thể đứng về phe của địch thủ bên này hoặc địch thủ bên kia. Người Nhật Bản hình như có ý định nhúng tay vào. Cháu nghĩ trong ba hoặc bốn tháng tình hình Châu Á sẽ có chuyển biến và sẽ có nhiều chuyển biến”⁽²⁾. Sự quan tâm của Hồ Chí Minh đối với vấn đề thời đại đã nảy sinh từ sớm, ngày càng được tăng cường và có những bước phát triển đột phá sau khi Cách mạng Tháng Mười Nga. Sự kiện Cách mạng Tháng Mười Nga là một sự kiện đánh dấu bước chuyển của thời đại. Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến sự kiện này, nhiều lần đưa ra những nhận định, đánh giá sâu sắc về ý nghĩa to lớn của nó, cũng như đối với V.I. Lênin - nhà lãnh đạo thiên tài, người đã góp phần to lớn làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga.

Cách mạng Tháng Mười Nga giáng một đòn mạnh mẽ vào thế giới tư bản chủ nghĩa. Chính vì thế, các nước tư bản đã tìm mọi cách để tiêu diệt nước Nga Xô viết cũng như ngăn chặn những ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười lan ra thế giới. Tuy vậy, tiếng sấm của Cách mạng Tháng Mười cùng với hình ảnh lãnh tụ V.I. Lênin vẫn lan rộng nhanh chóng và đến với người thanh niên yêu nước Hồ Chí Minh, lúc này đang hoạt động rất tích cực ở Pháp. *Chính sách thuộc địa* (1920) là tác phẩm đầu tiên trong đó Hồ Chí Minh đề cập đến Cách

mạng Tháng Mười Nga. Trong đó, khi phê phán Đảng Xã hội Pháp không có được một chính sách thuộc địa thật sự xã hội chủ nghĩa, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “sự bất động ấy có lẽ còn kéo dài nếu cuộc chiến tranh vì công lý không lật trần sự dối trá và đạo đức giả của chế độ dân chủ tư sản và nếu cuộc cách mạng Nga không lay động dữ dội chí khí của vô sản toàn cầu”⁽³⁾. Tuy chưa dùng chữ “thời đại”, nhưng ý nghĩa vạch thời đại của Cách mạng Tháng Mười đã được Hồ Chí Minh chỉ rõ trong nhận xét trên.

Sau này, cùng với quá trình nhận thức ngày càng sâu sắc hơn về thời đại, tầm vóc và ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười đã được Hồ Chí Minh khẳng định ngày càng rõ ràng, đầy đủ hơn. Năm 1955, nhân dịp Quốc khánh lần thứ 10 của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh viết: “Cách mạng Tháng Mười vĩ đại đã đem lại một đà thúc đẩy mới cho cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức. Việc chính quyền Xô - viết trẻ tuổi giải quyết mau chóng vấn đề các thuộc địa cũ của Nga hoàng, trả lại tự do cho các dân tộc, đã có một tiếng vang mạnh mẽ trong tất cả các nước thuộc địa hoặc nửa thuộc địa ở Châu Á. Chủ nghĩa Mác - Lênin chiến thắng đã chỉ cho tất cả các dân tộc đó con đường tự giải phóng”⁽⁴⁾. Năm 1957, nhân kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười, Hồ Chí Minh đã viết: “Cách mạng Tháng Mười đã mở ra trước mắt họ thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc”⁽⁵⁾. Trong bài

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.4.

⁽³⁾ *Sđđ*, tr.32.

⁽⁴⁾ *Sđđ*, tr.107.

⁽⁵⁾ *Sđđ*, tr.162 - 164.

Cách mạng Tháng Mười mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc (1967), Người viết: “Cách mạng Tháng Mười mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc và cả loài người, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới”⁽⁶⁾.

Với Lênin, lãnh tụ của Cách mạng Tháng Mười, Hồ Chí Minh cũng đã đưa ra những đánh giá sâu sắc. Năm 1925, trong bài *Lênin và các dân tộc thuộc địa*, Hồ Chí Minh đã viết: “Lênin đã đặt tiền đề cho một thời đại mới, thật sự cách mạng trong các nước thuộc địa... Trong con mắt của các dân tộc thuộc địa, trong lịch sử cuộc đời khổ đau và bị mất quyền của các dân tộc thuộc địa, Lênin là người sáng tạo ra cuộc đời mới, là ngọn hải đăng chỉ dẫn con đường đi tới giải phóng cho toàn thể nhân loại bị áp bức”⁽⁷⁾. Năm 1955, trong bài *Chủ nghĩa Lênin và công cuộc giải phóng của các dân tộc bị áp bức*, Hồ Chí Minh viết: “Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Lênin vĩ đại, nhà chiến lược và nhà sách lược thiên tài, Đảng Cộng sản đã dìu dắt giai cấp vô sản Nga giành chính quyền và xây dựng Nhà nước đầu tiên của quần chúng lao động; sự ra đời của Nhà nước đó mở đầu thời đại mới trong lịch sử loài người”⁽⁸⁾... Trong những nhận định như trên, Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ ràng vai trò của Lênin cùng với Cách mạng Tháng Mười đối với quá trình chuyển giao thời đại đầu thế kỷ XX.

3. Hồ Chí Minh nói về mâu thuẫn của thời đại

Một nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về thời đại cần phải đề cập đến ở đây chính là tư tưởng của người về mâu thuẫn

của thời đại. Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, giai cấp tư sản chính quốc vì lợi ích giai cấp của chúng *tất yếu* sẽ đi tới chỗ nô dịch, áp bức các dân tộc nhược tiểu. Trong bài *Chế độ thực dân* (5/2/1923), điều này đã được Hồ Chí Minh diễn đạt như sau: “Sự bóc lột ích kỷ đó **chỉ có thể** [do chúng tôi nhấn mạnh - LQK] thực hiện bằng cách tước đi mọi quyền độc lập của các thuộc địa”⁽⁹⁾.

Ra đời và tồn tại vì lợi ích của giai cấp tư sản chính quốc, chế độ thực dân mang bản chất giai cấp tư sản. Bản chất giai cấp của chế độ thực dân đã được Hồ Chí Minh chỉ rõ trong nhiều bài nói, bài viết. Có thể dẫn ra một vài luận điểm của Hồ Chí Minh như sau: “Chủ nghĩa tư bản Pháp đã vào Đông Dương từ nửa thế kỷ nay; vì lợi ích của nó, nó đã dùng lưỡi lê chinh phục đất nước chúng tôi”⁽¹⁰⁾; “duy trì nền văn minh tư sản, nghĩa là đầu độc người bản xứ sau khi giết hại một số lớn vì quyền lợi của tư bản”⁽¹¹⁾; “những người cộng sản đòi chấm dứt bóc lột thuộc địa, một bộ phận của bóc lột tư bản nói chung”⁽¹²⁾...

Hồ Chí Minh đã nhận thức được *quy luật vận động* của chủ nghĩa tư bản khi phát triển thành chủ nghĩa đế quốc⁽¹³⁾, quy luật vận động đó làm cho thời đại có những nội dung và đặc điểm mới.

⁽⁶⁾ *Sđđ*, t.15, tr.388.

⁽⁷⁾ *Sđđ*, t.2, tr.147 - 148.

⁽⁸⁾ *Sđđ*, t.9, tr.309.

⁽⁹⁾ *Sđđ*, tr.169.

⁽¹⁰⁾ *Sđđ*, tr.34.

⁽¹¹⁾ *Sđđ*, tr.43.

⁽¹²⁾ *Sđđ*, tr.167.

⁽¹³⁾ Năm 1953, tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành trung ương Đảng khoá II, Hồ Chí Minh đã khẳng định lại điều này: “... chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng xâm lược đất đai, bóc lột nhân dân các nước hậu tiến là một trong những tính chất căn bản của tư bản độc quyền”.

Nhận thức nói trên về thời đại tiếp tục được Hồ Chí Minh phát triển trong các giai đoạn tiếp theo. Đặc biệt, trong tác phẩm *Thường thức chính trị*, Hồ Chí Minh đã trình bày một cách cô đọng quan niệm của Người về mâu thuẫn của thời đại như sau: “Thời đại của chúng ta là thời đại mới, thời đại cách mạng thắng lợi. Trước kia, tư bản đánh đổ phong kiến, phát triển công nghệ; lúc đó tư bản có tính tiến bộ. Nhưng ngày nay tư bản đã thành đế quốc chủ nghĩa, tức là tư bản chủ nghĩa đã mục nát và gần chết. Vì sao mà mục nát? Vì đế quốc chủ nghĩa tức là tư bản độc quyền. Một nhóm đại tư bản choán hết thị trường; không ra sức cải tiến kỹ thuật, tăng gia sản xuất nữa. Vì đại đa số nhà tư bản đã biến thành bọn đầu cơ và nhờ vào bóc lột các thuộc địa mà sống. Vì sao mà gần chết? Vì cách sản xuất đã xã hội hóa đến mức rất cao (một nhà máy có hàng vạn công nhân), nó tạo điều kiện cho việc đánh đổ chủ nghĩa tư bản để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì mâu thuẫn giữa các đế quốc rất sâu sắc, nó tạo điều kiện cho việc đánh đổ chủ nghĩa tư bản. Có ba mâu thuẫn chính là: 1- Mâu thuẫn giữa giai cấp tư bản và giai cấp vô sản. Vô sản ngày càng cùng khổ, mà giá cả ngày càng cao, càng kiên quyết làm cách mạng để đánh đổ chủ nghĩa tư bản. 2- Mâu thuẫn giữa đế quốc và các dân tộc thuộc địa. Đế quốc bóc lột ngày càng tàn tệ. Nhân dân các thuộc địa ngày càng đau khổ, càng giác ngộ và càng kiên quyết làm cách mạng đánh đổ đế quốc chủ nghĩa. Vô sản các nước cùng với dân tộc các thuộc địa kết thành bạn đồng minh để đánh đổ kẻ thù chung là đế quốc chủ nghĩa. 3- Mâu thuẫn giữa các nhóm tư bản độc

quyền và giữa các nước đế quốc. Vì chúng tranh nhau thị trường, tranh nhau thuộc địa, rồi đi đến đánh nhau. Kết quả ba mâu thuẫn ấy làm cho cách mạng vô sản và cách mạng dân tộc nô bùng, và thắng lợi”⁽¹⁴⁾.

4. Hồ Chí Minh nói về đặc điểm của thời đại mới

Có thể khái quát quan niệm của Hồ Chí Minh về đặc điểm của thời đại mới xuất hiện từ khi Cách mạng Tháng Mười như sau:

Thứ nhất, thời đại mới là “thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới”. Đây có thể được coi đặc điểm nổi bật của thời đại mới theo nhận thức của Hồ Chí Minh. Khẳng định thời đại mới là thời đại suy tàn, tiêu vong của chủ nghĩa tư bản cùng với mọi biến tướng của nó, đồng thời là thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên phạm vi toàn thế giới, đó là nhận thức rất được Người khẳng định nhiều lần, trong nhiều bài nói, bài viết khác nhau, đặc biệt là trong các bài viết về Cách mạng Tháng Mười, về Lênin, chủ nghĩa Mác - Lênin, về phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, v.v.. Chẳng hạn, năm 1957, khi nói chuyện với một nhà báo Nga tại Mátxcova, Hồ Chí Minh khẳng định: “Thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Mười đã chiếu rọi lịch sử cả dân tộc, tạo nên một thời đại mới, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và sụp đổ của chủ nghĩa tư bản”⁽¹⁵⁾. Trong bài phát biểu tại Đại hội các Đảng Cộng sản và Công nhân quốc tế năm 1960, Hồ Chí Minh nói: “Đặc điểm nổi bật của thời đại chúng ta là hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới,

⁽¹⁴⁾ *Sđd*, tr.269.

⁽¹⁵⁾ *Sđd*, t.1, tr.197.

đứng đầu là Liên Xô, đang trở thành lực lượng quyết định sự phát triển của xã hội loài người”⁽¹⁶⁾.

Thứ hai, thời đại mới là thời đại bùng nổ của các cuộc cách mạng, các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, thời đại của độc lập dân tộc, hòa bình và hữu nghị. Trên cơ sở nhận thức được quy luật vận động của chủ nghĩa tư bản, Hồ Chí Minh thấy rõ rằng, vì lợi ích của giai cấp tư sản chính quốc, chủ nghĩa thực dân, đế quốc đã ra đời, các nước nhược tiểu trên thế giới không sớm thì muộn, không dưới hình thức này thì hình thức khác sẽ bị các nước tư bản phát triển nô dịch, áp bức, bóc lột. Chính điều đó đã tạo nên mâu thuẫn không thể điều hòa được. Chính điều đó sẽ tạo nên những lực lượng phản kháng hết sức mạnh mẽ vùng lên đập tan chủ nghĩa thực dân, đế quốc, giành lại quyền độc lập, tự do. Tư tưởng vĩ đại của Hồ Chí Minh về quyền của các dân tộc đã được hình thành và phát triển dựa trên nhận thức rất sâu sắc về đặc điểm của thời đại mới. Hồ Chí Minh đã trình trọng tuyên bố với cả thế giới rằng: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”⁽¹⁷⁾. Người khẳng định một chân lý của thời đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!”⁽¹⁸⁾.

Không chỉ khẳng định thời đại mới là thời đại của giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh còn chỉ rõ rằng, trong thời đại mới, cuộc đấu tranh vì quyền của các dân tộc trở thành cuộc đấu tranh chung của các dân tộc và gắn bó chặt chẽ với sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế. Nói cách khác, các cuộc cách mạng, các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc không diễn ra

một cách đơn độc, biệt lập, mà giữa các cuộc cách mạng, các phong trào của nhân dân các nước thuộc địa với nhau, giữa nhân dân thuộc địa với nhân dân tiên bộ trên thế giới, bao gồm cả nhân dân tiên bộ ở các nước chính quốc, và giữa nhân dân các nước thuộc địa với giai cấp công nhân quốc tế sẽ hình thành nên những mối dây liên hệ chặt chẽ, phối hợp, ủng hộ, giúp đỡ lẫn nhau. Ngay từ năm 1919, Hồ Chí Minh đã viết: “Thế giới sẽ chỉ có nền hoà bình cuối cùng khi tất cả các dân tộc tự mình thoả thuận với nhau cùng tiêu diệt con quái vật đế quốc chủ nghĩa ở khắp mọi nơi mà họ gặp nó”⁽¹⁹⁾. Khi viết về nước Nga Xô viết, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Việc thành lập trường đại học Bônsovích đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử các dân tộc thuộc địa ở Phương Đông, và nhà trường đã dạy chúng tôi nguyên lý đấu tranh giai cấp, và nhà trường đã đặt mối liên hệ giữa chúng tôi với các dân tộc Phương Tây và trang bị cho chúng tôi - những người nô lệ, khả năng hoạt động chặt chẽ”⁽²⁰⁾. Khi viết về Cách mạng Tháng Mười và sự nghiệp giải phóng các dân tộc Phương Đông, Hồ Chí Minh khẳng định: “Thời đại của chủ nghĩa tư bản lũng đoạn cũng là thời đại một nhóm nước lớn do bọn tư bản tài chính cầm đầu thống trị các nước phụ thuộc và nửa phụ thuộc, bởi vậy công cuộc giải phóng các nước và các dân tộc bị áp bức là một bộ phận không thể tách rời của cách mạng vô sản”⁽²¹⁾.

⁽¹⁶⁾ *Sđd*, t.12, tr.722.

⁽¹⁷⁾ *Sđd*, t.4, tr.1.

⁽¹⁸⁾ *Sđd*, t.15, tr.131.

⁽¹⁹⁾ *Sđd*, t.1, tr.17.

⁽²⁰⁾ *Sđd*, t.11, tr.468.

⁽²¹⁾ *Sđd*, tr.169.

Với niềm tin tưởng sâu sắc vào tương lai thắng lợi của các cuộc cách mạng, các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới, Hồ Chí Minh cũng tin tưởng rằng, hòa bình, hợp tác và hữu nghị giữa các dân tộc, các quốc gia sẽ trở thành hiện thực phổ biến trên toàn thế giới trong thời đại mới. Người chỉ rõ: “Cách mạng Tháng Mười đã mở ra thời đại của một chính sách ngoại giao mới, chính sách hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc”⁽²²⁾.

Thứ ba, thời đại mới là thời đại của quyền dân chủ, của quyền con người. Hồ Chí Minh phê phán các thời đại cũ vì không tôn trọng, thậm chí vi phạm dân chủ, nhân quyền. Về thời phong kiến, Người viết: “ở thời đại đó, bọn vua chúa và bọn phong kiến còn chịu trách nhiệm trước lợi ích dân tộc, chúng đã thi hành chính sách đầy tội lỗi là luôn luôn phản bội những nguyện vọng của nhân dân, nên những nguyện vọng này không thể nào thực hiện được”⁽²³⁾. Đối với chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa thực dân, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chưa có bao giờ ở một thời đại nào, ở một nước nào, người ta lại vi phạm mọi quyền làm người một cách độc ác trơ tráo đến thế”⁽²⁴⁾.

Trái ngược với các thời đại cũ, thời đại mới mở ra từ sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười là thời đại của quyền dân chủ và quyền con người được thực hiện và phát triển. Ngay từ 1927, trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, Nguyễn Ái Quốc đã viết: “Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công, và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải

tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam”⁽²⁵⁾. Trong bản “Yêu sách tám điểm của nhân dân An Nam” do chính Người ký tên, Hồ Chí Minh đã viết: “Chúng tôi chỉ có thể coi các yêu sách rất đúng đắn đó cũng là của chính mình, trong thời đại mà ý muốn của nhân dân là nắm quyền tự quyết”.

Khẳng định thời đại mới là thời đại của quyền dân chủ, của quyền con người, Hồ Chí Minh cũng đồng thời nhấn mạnh và mong muốn nhân dân trong mỗi quốc gia cũng như tất cả mọi con người có lương tri trên thế giới phải ý thức được một cách thật sâu sắc về thời đại, để từ đó đứng lên, đảm đương trách nhiệm chủ thể của thời đại, để kiến tạo một thế giới mới xứng đáng với quyền dân chủ và quyền con người. Chẳng hạn, Người đã viết về thanh niên như sau: “Thời đại này là thời đại về vang của thanh niên. Mà thanh niên phải là những đội xung phong trên các mặt trận chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật”⁽²⁶⁾; “Thời đại này là thời đại mà thanh niên thế giới đưa tuổi trẻ và tài sức của mình góp phần vào cuộc đấu tranh vĩ đại chống chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ, chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, để xây dựng một thế giới hòa bình, hữu nghị, dân chủ và tiến bộ xã hội”⁽²⁷⁾.

Thứ tư, thời đại mới là thời đại của tiến bộ xã hội nhanh chóng, toàn diện và sâu sắc. Tiến bộ xã hội nhanh chóng là một đặc

⁽²²⁾ *Sđđ*, tr.162.

⁽²³⁾ *Sđđ*, t.10, tr.106 - 107.

⁽²⁴⁾ *Sđđ*, t.1, tr.406.

⁽²⁵⁾ *Sđđ*, t.2, tr.304.

⁽²⁶⁾ *Sđđ*, t.13, tr.188.

⁽²⁷⁾ *Sđđ*, tr.701.

điểm của thời đại mới. Sự tiến bộ của xã hội diễn ra một cách toàn diện và sâu sắc trên tất cả mọi lĩnh vực, từ khoa học kỹ thuật, đến kinh tế - xã hội, văn hóa - đạo đức, v.v.. Người viết: “Chúng ta có vinh dự sống trong một thời đại rất to lớn, sự vật thay đổi và phát triển rất mau chóng. Trong khoảng mấy mươi năm nay, chúng ta đã thấy bao nhiêu phát minh mới mẻ như vô tuyến điện, vô tuyến truyền hình, sức nguyên tử, v.v.. Người đã chinh phục nhiều lực lượng thiên nhiên để phục vụ cho loài người. Nhưng phát minh vĩ đại nhất và phát triển nhanh chóng nhất là chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong khoảng mấy mươi năm, chủ nghĩa ấy đã lan rộng ăn sâu khắp thế giới, đã đánh tan xã hội cũ và xây dựng xã hội mới trên một phần ba quả địa cầu”⁽²⁸⁾.

Hồ Chí Minh gọi thời đại ngày này là “thời đại khoa học”: “Việc phóng những vệ tinh nhân tạo đầu tiên của trái đất và mới đây việc phóng hành tinh nhân tạo đầu tiên của mặt trời đã mở đầu một thời đại mới trong lịch sử loài người, thời đại loài người làm chủ vũ trụ”⁽²⁹⁾.

Theo xu thế phát triển tất yếu của lịch sử, con người ngày càng thoát khỏi các lực lượng mù quáng để làm chủ tự nhiên, xã hội và bản thân con người về điều này Hồ Chí Minh khẳng định: “Ở thời đại chúng ta, tôi nghĩ rằng bất cứ nền kinh tế nào ít hay nhiều cũng phải kế hoạch hoá - Một kế hoạch chung thì phải đặt ra với chung toàn quốc”⁽³⁰⁾.

Sự tiến bộ đáng chú ý nhất của xã hội trong thời đại mới chính là trong lĩnh vực văn hóa - đạo đức. Theo Hồ Chí Minh: “đạo đức, ngày trước thì chỉ trung với vua, hiếu với cha mẹ. Ngày nay, thời đại mới, đạo đức cũng phải mới. Phải trung với nước.

Phải hiếu với toàn dân, với đồng bào”⁽³¹⁾; “Thời đại của chúng ta là thời đại văn minh, thời đại cách mạng, mọi việc càng phải dựa vào lực lượng của tập thể, của xã hội; cá nhân càng không thể đứng riêng lẻ mà càng phải hòa mình trong tập thể, trong xã hội. Do đó, chủ nghĩa cá nhân là trái ngược với chủ nghĩa tập thể và chủ nghĩa tập thể, chủ nghĩa xã hội nhất định thắng, chủ nghĩa cá nhân nhất định phải tiêu diệt”⁽³²⁾.

Tóm lại, có thể thấy rằng, Hồ Chí Minh đã nhận thức một cách rất sâu sắc về những biến chuyển của thời đại, từ đó chỉ ra những đặc điểm cơ bản của thời đại mới, đó là thời đại của chủ nghĩa xã hội, của độc lập dân tộc, của hòa bình dân chủ, của quyền và phẩm giá con người, của tiến bộ xã hội. Hồ Chí Minh đã viết một cách tổng quát về đặc điểm của thời đại như sau: “Thời đại chúng ta là một thời đại vẻ vang, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của độc lập dân tộc, của hoà bình dân chủ, là thời đại suy yếu của chủ nghĩa đế quốc”⁽³³⁾. Người khẳng định một cách rõ ràng rằng, thời đại cũ tiêu vong, thời đại mới ra đời, bước chuyển giao ấy được đánh dấu bởi sự thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga: “45 năm trước đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng của Lênin, nhân dân Nga đã phá tan chế độ tàn bạo của giai cấp tư sản và địa chủ, xây dựng chính quyền Xô - viết. Đồng thời nhân dân Nga đã mở một thời đại mới của lịch sử loài người: Thời đại công nông đấu tranh giành quyền làm chủ vận mạng của mình. Thời

⁽²⁸⁾ *Sđđ*, t.8, tr.299.

⁽²⁹⁾ *Sđđ*, t.12, tr.65.

⁽³⁰⁾ *Sđđ*, t.9, tr.115.

⁽³¹⁾ *Sđđ*, t.4, tr.170.

⁽³²⁾ *Sđđ*, t.11, tr.600.

⁽³³⁾ *Sđđ*, t.12, tr.2.

đại các dân tộc bị áp bức vùng lên giành lấy tự do độc lập. Thời đại thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng giải phóng dân tộc. Thời đại suy sụp và tan rã của chủ nghĩa đế quốc, thực dân. Thời đại mà chủ nghĩa Mác - Lênin đã thành lý trí và lương tâm của mọi người tiên bộ trên thế giới. Từ ngày Cách mạng Tháng Mười thắng lợi, Liên Xô đã thành tiếng kèn kêu gọi đấu tranh cho tự do bình đẳng, hữu nghị và hạnh phúc của các dân tộc, đã thành ngọn cờ hy vọng và thắng lợi, cổ vũ nhân dân lao động toàn thế giới dũng cảm tiến lên”⁽³⁴⁾.

5. Hồ Chí Minh nói về cách giải quyết vấn đề dân tộc trong thời đại mới

Từ nhận thức một cách sâu sắc về thời đại mới, Hồ Chí Minh vạch ra đường lối giải quyết những vấn đề dân tộc. Có thể nêu mấy điểm khái quát như sau:

Một là, Hồ Chí Minh khẳng định tính tất yếu diệt vong của chế độ thực dân ở Việt Nam, đã xác định đúng mục tiêu của cách mạng, đối tượng của cách mạng, lực lượng và động lực cách mạng, phương thức đấu tranh cách mạng, mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới⁽³⁵⁾. Sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi trọn vẹn, không chỉ mang lại độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam, mà còn góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Thắng lợi đó là một minh chứng cho tính đúng đắn trong nhận thức của Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và thời đại, là cơ sở để Hồ Chí Minh đúc kết nên một chân lý là: “Cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, điều đó

chứng minh rằng trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và đảng của nó, dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự đồng tình và ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới, trước hết là của phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, nhân dân nước đó nhất định thắng lợi. Bọn đế quốc không những không thể quay ngược bánh xe lịch sử mà còn phải thất bại nhục nhã”⁽³⁶⁾.

Hai là, Hồ Chí Minh khẳng định tính tất yếu của việc đi theo con đường cách mạng vô sản với mục tiêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản của cách mạng Việt Nam. Người chỉ rõ: “Con đường tiến tới xã hội chủ nghĩa của các dân tộc là con đường chung của thời đại, của lịch sử, không ai ngăn cản nổi”⁽³⁷⁾; “Thời đại của chủ nghĩa tư bản lũng đoạn cũng là thời đại một nhóm nước lớn do bọn tư bản tài chính cầm đầu thống trị các nước phụ thuộc và nửa phụ thuộc, bởi vậy công cuộc giải phóng các nước và các dân tộc bị áp bức là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản”⁽³⁸⁾; “Trong thời đại ngày nay, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trong phạm vi toàn thế giới; cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách

⁽³⁴⁾ *Sđđ*, t.13, tr.491.

⁽³⁵⁾ Xem: Lại Quốc Khánh (2005), “Giá trị biện chứng duy vật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về tính tất yếu diệt vong của chế độ thực dân ở Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội*, số 4.

⁽³⁶⁾ *Sđđ*, t.12, tr.31 - 32.

⁽³⁷⁾ *Sđđ*, t.11, tr.19.

⁽³⁸⁾ *Sđđ*, tr.169.

mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn”⁽³⁹⁾; v.v..

Lý luận về con đường cách mạng vô sản ở Việt Nam là một sáng tạo lý luận của Hồ Chí Minh. Sáng tạo đó phù hợp với thời đại, phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam. Những thành tựu của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX, đang khẳng định một cách mạnh mẽ tính chất đúng đắn của lý luận này.

Ba là, Hồ Chí Minh xây dựng nên một hệ thống các quan điểm về đoàn kết quốc tế, về tranh thủ sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, về tự lực cánh sinh, v.v.. Những thắng lợi của cách mạng Việt Nam có một nguyên nhân quan trọng là việc huy động và phát huy đến cao độ sức mạnh của các quan hệ quốc tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Bốn là, Hồ Chí Minh xây dựng một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về xã hội mới ở Việt Nam, bao gồm các nội dung chính trị mới, kinh tế mới, đời sống mới, văn hóa mới, đạo đức mới, con người mới, v.v.. Chẳng hạn, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Thời đại mới khiến cách mạng Việt Nam phải là cách mạng dân chủ mới”⁽⁴⁰⁾; “Phải hiểu rõ thời đại mới và đời sống cùng nguyện vọng của nhân dân. Tất cả các ngành văn học, nghệ thuật, điện ảnh, âm nhạc, múa nhẩy, tuồng hát, vẽ... phải quần chúng hóa và dân chủ hóa”⁽⁴¹⁾; “Ta cần phải cải tiến kỹ thuật cày, cấy, làm cỏ, tát nước, v.v.. Chúng ta sống ở thời đại vệ tinh, mà làm ruộng vẫn giữ cách thức đời xưa đời xưa, như thế là không hợp thời, khó tiến bộ”⁽⁴²⁾; v.v..

Tư tưởng về xã hội mới của Hồ Chí Minh và quá trình hiện thực hóa tư tưởng đó trong hiện thực đã thúc đẩy mạnh mẽ sự tiến bộ của con người và xã hội Việt Nam,

đưa Việt Nam tiến nhập một cách mạnh mẽ và nhanh chóng vào thế giới hiện đại, bắt kịp trình độ phát triển của nhân loại.

6. Kết luận

Hồ Chí Minh từ rất sớm và trong suốt cuộc đời luôn đặc biệt coi trọng việc nghiên cứu thời đại. Nhận thức thời đại thực chất là nhận thức quy luật vận động của lịch sử để từ đó đưa ra những dự báo khoa học. Đối với Hồ Chí Minh, vấn đề dân tộc là vấn đề quan trọng bậc nhất. Nhưng khác với rất nhiều người Việt Nam yêu nước khác, Hồ Chí Minh giải quyết vấn đề dân tộc trên cơ sở hiểu sâu sắc về thời đại. Điều đó đã làm nên thành công của Hồ Chí Minh, của Đảng Cộng sản Việt Nam và của cách mạng Việt Nam.

Muốn thành công không thể nhắm mắt trước thời đại, cũng không thể dựa vào những hiểu biết sai lầm, phiến diện về thời đại, và càng không thể đi ngược lại thời đại. Nhận thức đúng đắn, hành xử thuận theo thời đại, phù hợp với điều kiện Việt Nam, đó chính là một bài học thành công quý báu mà Hồ Chí Minh đã để lại cho chúng ta.

Xin dẫn ra một luận điểm mang tính phương châm mà Hồ Chí Minh đã nêu lên từ năm 1944 để thay cho lời kết của bài viết này: “Chúng ta phải xây dựng Việt Nam thành một nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Thành công ấy đã được khẳng định bởi vì đó là sức mạnh của nhân dân, là yêu cầu của thời đại, vì vậy không một dòng nước ngược nào có thể ngăn cản được nó”⁽⁴³⁾.

⁽³⁹⁾ *Sđd*, t.15, tr.392.

⁽⁴⁰⁾ *Sđd*, t.8, tr.254.

⁽⁴¹⁾ *Sđd*, t.11, tr.474.

⁽⁴²⁾ *Sđd*, tr.491.

⁽⁴³⁾ *Sđd*, t.3, tr.495.

